

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày 17-01-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Tấn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Quốc Võ- Ông Huỳnh Văn Rô

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Chăm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến tại điểm cầu T tâm là trụ sở Toà án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh và điểm cầu thành phần là Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Long Toàn, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh đối với vụ án hình sự thụ lý số: 63/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2025/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2025 đối với:

- Bị cáo Nguyễn Thanh T, sinh ngày 01/01/1991. Nơi sinh: tỉnh Trà Vinh. Nơi đăng ký thường trú: Ấp C, xã N, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh. Chỗ ở: Ấp C, xã N, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh. Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không có; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1967 và bà Lê Thị N H, sinh năm 1964; Vợ tên Trần Thị B, sinh năm 1995 (đã ly hôn), con: 01 người sinh năm 2017. Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có. Bị cáo bị Tòa án ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/12/2024 cho đến nay (có mặt tại điểm cầu T tâm).

- Bị hại: Ông Phạm Xuân S, sinh năm 1984 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 3, Khu phố 7, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

Chỗ ở: Ấp T, xã L, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Lâm Thuý N, sinh năm 1996 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp D, xã DH, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh

Chỗ ở: Ấp T, xã L, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cáo trạng số: 01/CT-VKS-HS ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật hình sự năm 2015). Hành vi bị truy tố của bị cáo như sau: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 28/4/2024 ông Phạm Xuân S, bà Lâm Thuý N (vợ ông S), Nguyễn Văn T sinh năm 1984 trú Thôn Hàm Cách, xã Hà Thanh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; Nguyễn Đình T2 sinh năm 1981 trú thôn Kiều Long, xã Hà Thanh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; Nguyễn Văn N sinh năm 1989, Trần Thị Kim T1 sinh năm 1996 cùng trú Ấp T, xã L, thị xã Duyên Hải; Hồ Thị Mỹ H1 sinh năm 1990 trú ấp Nhà Mát, xã Trường Long Hòa, thị xã Duyên Hải và Hà Thị N L1 sinh năm 1996 trú ấp Cồn Cù, xã Đông Hải, huyện Duyên Hải và người tên Long, Huỳnh (Chưa rõ nhân thân lai lịch) cùng uống bia chung tại bàn số 04 của Nhà hàng ẩm thực Hà Nội tại khóm 2, phường 1, thị xã Duyên Hải do Lâm Thuý N làm chủ. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày Nguyễn Thanh T, Võ Minh L2 (thường gọi: Bô) sinh năm 1984 trú ấp Tân Khánh, xã Long Khánh, huyện Duyên Hải; Nguyễn Văn D (Đen) sinh năm 1996 trú ấp Hồ Tàu, xã Đông Hải, huyện Duyên Hải và Nguyễn Văn T3 (thường gọi: Lý T3) sinh năm 1982 trú ấp Long Điền, xã Long Tòa, thị xã Duyên Hải cùng đến Nhà hàng ẩm thực Hà Nội và ngồi uống bia chung với nhau tại bàn số 02. Lúc này thấy 04 người khách vào uống bia trong đó có Thành là chỗ quen biết nên S cầm ly bia qua bàn số 02 mời Thành uống giao lưu rồi cùng ly bia hết với 04 người ngồi chung bàn, thấy vậy T hỏi S “*Biết em không*” thì S trả lời “*Không biết*” rồi trở về bàn nhậu của mình, ngồi uống bia được một lúc T nghĩ rằng S không tôn trọng mình nên nảy sinh ý định đánh S. Đến khoảng 21 giờ 50 phút cùng ngày T cầm theo 01 ly uống bia bằng thủy tinh, loại có quay cầm trên thân ly có ghi chữ BIA SAIGON từ bàn uống bia số 02 đi đến bàn uống bia số 04 nơi nhóm S đang ngồi uống bia rồi bất ngờ dùng tay phải cầm ly uống bia trên đánh theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng xương chính mũi của S gây thương tích; tiếp đó T lại cầm ly uống bia trên đánh theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng trán của S làm ly bia bể vỡ ra thành nhiều mảnh nên gây thương tích cho S ở vùng trán trái, vùng trán phải làm tổn thương

dưới màn cứng trán phải khiến S bị choáng đứng không vững té xuống nền gạch Nhà hàng ẩm thực Hà Nội, còn ly uống bia bằng thủy tinh sau khi bị bẻ vỡ ra thành nhiều mảnh thì giăng trúng vào mu bàn tay phải của T và nhiều mảnh vỡ thủy tinh rơi rớt xuống nền gạch nên T đã đạp trúng vào gan bàn chân trái và gan bàn chân phải ngoài ra trong lúc T cầm ly uống bia bằng thủy tinh đánh S thì S còn bị một người thanh niên đội nón màu đen trắng, mặc áo đen (không xác định được nhân thân lai lịch) dùng ly uống bia bằng thủy tinh ném trúng vào vùng trán đỉnh gây thương tích. Do thấy S bị T đánh nên nhóm bạn của S vào can ngăn còn nhóm bạn của T cũng xông vào giằng co với nhóm bạn của S, trong lúc giằng co thì Tài và Trường có dùng tay đánh vào người T (nhưng không gây thương tích) làm T té xuống nền gạch sau đó T đứng dậy bỏ chạy ra khỏi Nhà hàng ẩm thực Hà Nội. Sau khi xảy ra sự việc S, T được đi điều trị vết thương còn Tài thì trình báo Công an.

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể người sống số 224/2024/KLTTCT-TTPY ngày 29/7/2024 của T tâm Pháp y – Sở Y tế Trà Vinh kết luận:

- Các kết quả chính:

- + MSCT sọ não: Tụ máu dưới màng cứng trán phải. Tỷ lệ 8%
- + CT scan sọ não: Gãy xương chính mũi. Tỷ lệ 7%
- + Sẹo T bình vùng trán trái. Tỷ lệ 6%
- + Sẹo nhỏ vùng trán phải. Tỷ lệ 3%
- + Sẹo T bình vùng trán đỉnh. Tỷ lệ 2%

- Kết Luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Xuân S tại thời điểm giám định là 24% áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Cơ chế hình thành vết thương trên người Phạm Xuân S:

- + Do ngoại lực tác động trực tiếp.
- + Hướng từ trên xuống
- + Vật gây ra thương tích: Thương tích gãy xương chính mũi và vùng trán đỉnh là vật tày cứng; Thương tích vùng trán trái, vùng trán phải là vật tày có cạnh

Tại Công văn số 24/TLCV - TTPY ngày 08/11/2024 của T tâm Pháp y - Sở Y tế Trà Vinh về việc xác định lại tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Xuân S như sau: Đối với thương tích mà Nguyễn Thanh T thừa nhận gây ra cho Phạm Xuân S là tụ máu dưới màng cứng trán phải tỷ lệ 8%, gãy xương chính mũi tỷ lệ 7%, sẹo T bình vùng trán trái tỷ lệ 6%, sẹo nhỏ vùng trán phải tỷ lệ 3% thì có tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 22% áp dụng phương pháp cộng tại Thông

tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần.

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể người sống số 254/2024/KLTTCT-TTPY ngày 16/8/2024 của T tâm Pháp y – Sở Y tế Trà Vinh kết luận:

- Các kết quả chính:

+ Sẹo nhỏ vùng mu bàn tay phải. Tỷ lệ 1%

+ Sẹo nhỏ vùng gan bàn chân phải. Tỷ lệ 1%

Vết thương vùng gan bàn chân trái không còn ghi nhận dấu vết tại thời điểm giám định

- Kết Luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thanh T tại thời điểm giám định là 2% áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Cơ chế hình thành vết thương trên người Nguyễn Thanh T: Do va chạm vào vật tày có cạnh

Trong phần xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại Phạm Xuân S như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải mô tả và truy tố.

Trong phần tranh tụng tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134, điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thanh T đã bồi thường cho bị hại tổng cộng 300.000.000 đồng. Bị hại ông Phạm Xuân S không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh T bồi thường thêm khoản chi phí nào nên đề nghị không xem xét.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lâm Thuý N không yêu cầu ông Phạm Xuân S trả lại tiền công lao động trong số tiền bị cáo Nguyễn Thanh T đã bồi thường và không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh T bồi thường thêm khoản chi phí nào nên đề nghị không xem xét.

Về vật chứng:

+ Đối với nhiều mảnh vỡ ly bia thủy tinh, loại có quay cầm trên thân ly có ghi chữ BIA SAIGON, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lâm Thuý N không yêu cầu nhận lại nên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với file Video có tên Video_Kênh 5, dung lượng 23,6MB, thời lượng 04 phút 13 giây, trên màn hình bắt đầu Video có hiển thị "2024-04-28 20:50:34" và "kênh_5" được lưu trong 01 đĩa DVD hiệu Maxcel đã niêm phong trong một bì thư màu trắng kích thước (20x14)cm tại nơi giáp lai có chữ ký của Nguyễn Thanh T, Điều tra viên Nguyễn Phát Đạt và hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Duyên Hải, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

Đối với thương tích vùng trán đỉnh của Phạm Xuân S do không xác định được nhân thân lai lịch của người thanh niên đội nón màu đen trắng, mặc áo đen nên không thể mời làm việc để làm rõ hơn nữa quá trình điều tra không chứng minh được ai là người đã gây ra thương tích này cho Phạm Xuân S đồng thời Phạm Xuân S cũng có đơn yêu cầu không xử lý thương tích đối với vùng trán đỉnh nên không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự

Đối với thương tích vùng mu bàn tay phải, vùng gan bàn chân phải của Nguyễn Thanh T quá trình điều tra xác định các thương tích này là do Nguyễn Thanh T tự gây ra còn Nguyễn Văn Tài và Nguyễn Đình Trường có hành vi dùng tay đánh Nguyễn Thanh T nhưng không gây thương tích thì Nguyễn Thanh T có đơn yêu cầu không xử lý đối với các thương tích trên và không xử lý hành vi của Nguyễn Văn Tài, Nguyễn Đình Trường

Riêng Võ Minh Luân khai nhận trong quá trình can ngăn đã bị Phạm Xuân S dùng ly bia bằng thủy tinh đánh vào vùng thái dương trái và vùng thái dương phải gây thương tích nhưng qua làm việc Phạm Xuân S không thừa nhận hành vi này, đồng thời những người có mặt lúc xảy ra vụ việc xác định không ai nhìn thấy Phạm Xuân S gây thương tích cho Võ Minh Luân, hơn nữa Cơ quan điều tra đã nhiều lần mời Võ Minh Luân để làm việc nhưng không chấp hành và hiện nay Võ Minh Luân cũng không có mặt tại địa phương nên chưa chứng minh được thương tích Võ Minh Luân do ai gây ra, khi nào Võ Minh Luân có yêu cầu thì sẽ tiếp nhận xử lý riêng.

Bị cáo Nguyễn Thanh T tranh luận cho rằng bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả hết 300.000.000 đồng, bị cáo hiện đang nuôi con còn nhỏ nên mức hình phạt tù mà Kiểm sát viên đề nghị là quá cao. Cho nên bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để nuôi con và đi làm trả nợ. Kiểm sát viên đối đáp cho rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ mà theo quy định tại Điều 3 Bộ luật hình sự năm 2015 thì cần phải nghiêm trị người phạm tội có tính chất côn đồ. Mặc khác, để làm tốt

công tác phòng ngừa tội phạm trên địa bàn thị xã Duyên Hải thì đề nghị mức hình phạt tù là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Kiểm sát viên không chấp nhận đề nghị cho bị cáo hưởng án treo.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo Nguyễn Thanh T tỏ ra hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại Phạm Xuân S vào ngày 28/4/2024. Bị cáo thống nhất tổng tỷ lệ thương tích của bị hại do bị cáo gây ra là 22% như Kết luận giám định. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại với Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận được bị cáo Nguyễn Thanh T đã thực hiện hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại Phạm Xuân S. Trong khi giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì nhưng bị cáo lại dùng ly thủy tinh uống bia (là hung khí nguy hiểm) để gây thương tích cho bị hại (là có tính chất côn đồ) với tỷ lệ thương tật theo Kết luận giám định là 22%. Vì vậy, đã có đầy đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử cũng đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử và thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không khiếu nại hay có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo Nguyễn Thanh T là hành vi bị pháp luật cấm, không chỉ xâm hại sức khỏe của bị hại Phạm Xuân S mà còn gây mất an ninh trật tự tại Phường 1, thị xã Duyên Hải. Bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn nhưng bị cáo lại dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại là thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo là rất đáng lên án. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi do bị cáo gây ra.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình nghị án, Hội đồng xét xử đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị hại Phạm Xuân S có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo hiện đang nuôi con nhỏ do đã ly hôn với vợ nên cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[6] Về hình phạt: Tại phiên toà, Hội đồng xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy rằng mặc dù bị cáo có đủ điều kiện được xem xét cho hưởng án treo nhưng hiện nay trên địa bàn thị xã Duyên Hải xảy ra nhiều vụ án liên quan đến hành vi cố ý gây thương tích cho người khác, làm mất an ninh trật tự, trong đó có địa bàn Phường 1. Để đáp ứng yêu cầu ngăn ngừa, đấu tranh phòng chống tội phạm, cần phải xử lý nghiêm hành vi cố ý gây thương tích cho người khác, góp phần đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn thị xã Duyên Hải, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Thanh T là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trên cơ sở có xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Vì vậy yêu cầu của bị cáo được hưởng án treo là không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Phạm Xuân S không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh T bồi thường thêm khoản chi phí nào; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lâm Thuý N không yêu cầu ông Phạm Xuân S trả lại tiền ngày công lao động trong số tiền bị cáo Nguyễn Thanh T đã bồi thường và không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh T bồi thường thêm khoản chi phí nào nên không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng do phù hợp quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh T không thuộc trường hợp được miễn nộp án phí, giảm án phí và không thuộc trường hợp không phải nộp án phí nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt:

Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134, điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án phạt tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Phạm Xuân S không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh T bồi thường thêm khoản chi phí nào; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lâm Thuý N không yêu cầu ông Phạm Xuân S trả lại tiền ngày công lao động trong số tiền bị cáo Nguyễn Thanh T đã bồi thường và không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh T bồi thường thêm khoản chi phí nào nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu huỷ: nhiều mảnh vỡ ly bia thủy tinh, loại có quay cầm trên thân ly có ghi chữ BIA SAIGON

- Đối với file Video có tên Video_Kênh 5, dung lượng 23,6MB, thời lượng 04 phút 13 giây, trên màn hình bắt đầu Video có hiển thị "2024-04-28 20:50:34" và "kênh_5" được lưu trong 01 đĩa DVD hiệu Maxcel đã niêm phong trong một bì thư màu trắng kích thước (20x14)cm tại nơi giáp lai có chữ ký của Nguyễn Thanh T, Điều tra viên Nguyễn Phát Đạt và hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Duyên Hải được lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án này.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Thanh T có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại ông Phạm Xuân S, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lâm Thuý N vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TX.Duyên Hải;
- Chi cục THADS TX.Duyên Hải;
- CQTHAHS Công an TX.Duyên Hải;
- CQĐT Công an thị xã Duyên Hải;
- UBND xã Ngũ Lạc;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

Dương Tấn Thanh